TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN CHÂU** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2019/DS-ST
Ngày 28 – 6 – 2019
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Dẫm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Tuấn;

2. Bà Thi Thị Tuyết Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Thắm là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 121/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2019/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 218/2019/QĐST-DS ngày 05/6/2019 và Quyết định về việc thay đổi người tiến hành tố tụng số 261/2019/QĐCA-TA ngày 27/6/2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần K. Do bà Trần Tuấn A, chức vụ: Tổng Giám đốc đại diện theo pháp luật. Địa chỉ: 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Tuấn A: Ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP K - Phòng giao dịch Tân Châu (văn bản ủy quyền số 2827/QĐ-NHKL ngày 08/8/2017).

Ông Nguyễn Văn T ủy quyền lại cho ông Lê Thanh N, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP K - Phòng giao dịch Tân Châu (Giấy ủy quyền ngày 02/10/2018). Địa chỉ: Số 30 Nguyễn Văn Linh, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Quang V, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ 16, khóm Long Thạnh D, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 02/10/2018 và trong quá trình xét xử, đại diện nguyên đơn anh Lê Thanh N trình bày:

Vào ngày 28/11/2017, anh Huỳnh Quang V có ký hợp đồng vay tiền với Ngân hàng TMCP K - Phòng giao dịch Tân Châu (theo hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A370064/HĐTD-CC ngày 28/11/2017). Nội dung: Anh V vay số tiền 10.000.000 đồng, mục đích vay để làm vốn mua bán, thời hạn vay 180 ngày (ngày giải ngân 28/11/2017, ngày đến hạn: 28/5/2018 với lãi suất cho vay: 14,94%/năm, lãi gộp), lãi suất nợ quá hạn là 22,41%/năm. Hình thức thanh toán: Trả gốc + lãi hàng ngày, mỗi ngày 59.643 đồng, ngày cuối 60.643 đồng. Tài sản cầm cố bảo đảm nợ vay: Xe máy 02 bánh, nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, số máy: HAO8E1554556, số khung: AY254614, biển kiểm soát 67H1-119.30 theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 013502 do Công an thị xã Tân Châu cấp ngày 17/12/2012 đứng tên Huỳnh Quang V.

Tiếp tục, ngày 05/02/2018, anh Huỳnh Quang V có ký hợp đồng vay tiền với Ngân hàng TMCP K - Phòng giao dịch Tân Châu (theo hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A433081/HĐTD-CC ngày 05/02/2018). Nội dung: Anh V vay số tiền là 15.000.000 đồng, mục đích vay để làm vốn mua bán, thời hạn vay 180 ngày (ngày giải ngân 05/02/2018, ngày đến hạn: 05/8/2018 với lãi suất cho vay: 14,94%/năm, lãi gộp), lãi suất nợ quá hạn là 22,41%/năm. Hình thức thanh toán: Trả gốc + lãi hàng ngày, mỗi ngày 89.460 đồng, ngày cuối 91.860 đồng. Tài sản cầm cố bảo đảm nợ vay: Xe máy 02 bánh, nhãn hiệu Honda, loại Future, màu xanh, số máy: JAO2E0316547, số khung: O2081Y316487, biển kiểm soát 67H1-365.01 theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 015826 do Công an thị xã Tân Châu cấp ngày 13/9/2016 đứng tên Huỳnh Quang V.

Trong quá trình vay vốn, anh V thanh toán nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A370064/HĐTD-CC ngày 28/11/2017 (tính đến ngày 30/3/2018) số tiền là 8.052.000 đồng (trong đó vốn gốc: 7.522.636 đồng, lãi trong hạn: 499.364 đồng) và theo hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A433081/HĐTD-CC ngày 05/02/2018 (tính đến ngày 05/4/2018) số tiền là 5.841.000 đồng (trong đó vốn gốc: 5.478.757 đồng và lãi trong hạn: 362.243 đồng). Khi đến hạn thanh toán kỳ tiếp theo, anh V không thực hiện việc thanh toán nợ, Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, nhắc nhở và anh V cũng nhiều lần cam kết thanh toán nợ nhưng không thực hiện đúng và hiện tại hợp đồng đã quá hạn thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện anh V.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Ngân hàng TMCP K yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc anh Huỳnh Quang V có trách nhiệm trả số tiền vốn vay của 02 hợp đồng

trên là 11.968.577 đồng, tiền lãi trong hạn 990.561 đồng và tiền lãi quá hạn 2.500.552 đồng (số tiền lãi tính đến ngày 28/6/2019), tổng cộng vốn và lãi của 02 hợp đồng trên là 15.459.690 đồng.

Anh Huỳnh Quang V còn phải tiếp tục thanh toán số tiền lãi phát sinh sau ngày 28/6/2019 theo các hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A370064/HĐTD-CC ngày 28/11/2017 và số A433081/HĐTD-CC ngày 05 tháng 02 năm 2018 cho đến khi anh V trả dứt nợ cho Ngân hàng.

Tiếp tục duy trì các hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A370064/HĐTD-CC ngày 28/11/2017 và số A433081/HĐTD-CC ngày 05 tháng 02 năm 2018 để đảm bảo việc thi hành án.

Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến xét xử, anh V vắng mặt nên Tòa án không lấy được lời khai và hòa giải. Lý do anh V không có mặt tại địa phương và không báo nơi ở hiện nay cho phía Ngân hàng biết địa chỉ mới. Qua xác minh, được biết anh V không có mặt tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú.

Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Lê Thanh N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn anh Huỳnh Quang V vắng mặt.

- *Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự chấp hành thủ tục tố tụng từ khi thụ lý đến khi xét xử đã thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 48, 70, 71, 72 và Điều 239 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Áp dụng Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 92, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273, Điều 278 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 463, khoản 1 Điều 466, Điều 562 và Điều 564 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Điều 6, 7, 9 và Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử, xử vắng mặt anh Huỳnh Quang V.

Đề nghị Hội đồng xét xử, xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần K:

Buộc bị đơn anh Huỳnh Quang V có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền vốn vay của 02 hợp đồng trên là 11.968.577 đồng, tiền lãi trong hạn 990.561 đồng và tiền lãi quá hạn 2.500.552 đồng (số tiền lãi tính đến ngày 28/6/2019), tổng cộng vốn và lãi là 15.459.690 đồng.

Anh Huỳnh Quang V còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh sau ngày 28/6/2019 theo các hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A370064/HĐTD-CC ngày 28/11/2017 và số A433081/HĐTD-CC ngày 05/02/2018 cho đến khi anh V trả dứt nợ cho Ngân hàng.

Tiếp tục duy trì các hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A370064/HĐTD-CC ngày 28/11/2017 và số A433081/HĐTD-CC ngày 05 tháng 02 năm 2018 để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Huỳnh Quang V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận, nên hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng Thương mại Cổ phần K. Do bà Trần Tuấn A, chức vụ: Tổng Giám đốc đại diện theo pháp luật. Ủy quyền cho Ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP K - Phòng giao dịch Tân Châu (văn bản ủy quyền số 2827/QĐ-NHKL ngày 08/8/2017). Ông Nguyễn Văn T ủy quyền cho anh Lê Thanh N, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP K - Phòng giao dịch Tân Châu (Giấy ủy quyền ngày 02/10/2018).

Việc uỷ quyền trên phù hợp với qui định pháp luật được quy định tại Điều 85, 86 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 562, 564 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

Anh Huỳnh Quang V đã được Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu triệu tập hợp lệ nhưng anh V vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh V.

[2] Về nội dung:

Đại diện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K xác nhận: Anh Huỳnh Quang V có ký các hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A370064/HĐTD-CC ngày 28/11/2017 và số A433081/HĐTD-CC ngày 05 tháng 02 năm 2018 với Ngân hàng TMCP K - Phòng giao dịch Tân Châu nên căn cứ Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử công nhận các hợp đồng trên là có thật và hợp pháp.

[3] Trong quá trình vay vốn, anh V thanh toán nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A370064/HĐTD-CC ngày 28/11/2017 (tính đến ngày 30/3/2018) số tiền vốn và lãi là 8.052.000 đồng và theo hợp đồng tín dụng

kiêm hợp đồng cầm cố số A433081/HĐTD-CC ngày 05/02/2018 (tính đến ngày 05/4/2018) số tiền vốn và lãi là 5.841.000 đồng.

[4] Xét theo các hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố nêu trên, anh V là người vay. Nay anh V đã vi phạm về nghĩa vụ thanh toán nợ nên Ngân hàng yêu cầu anh V có trách nhiệm thanh toán nợ. Do đó yêu cầu của Ngân hàng là có cơ sở chấp nhận: Buộc anh V phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền vốn vay của 02 hợp đồng trên là 11.968.577 đồng, tiền lãi trong hạn 990.561 đồng và tiền lãi quá hạn 2.500.552 đồng (lãi tính đến ngày 28/6/2019), tổng cộng vốn và lãi là 15.459.690 đồng. Đồng thời anh V còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng trên số dư nợ vốn chưa thanh toán từ sau ngày 28/6/2019 cho đến khi thanh toán xong các hợp đồng tín dụng như đã nêu trên.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Anh Huỳnh Quang V chịu 773.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP K được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Trả lại số tiền 330.000 đồng tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP K.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 85, 86, 92, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 239, khoản 1 Điều 273, Điều 278 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 463, khoản 1 Điều 466, Điều 562 và Điều 564 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9 và Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần K:

- Buộc anh Huỳnh Quang V phải chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền nợ gốc của 02 hợp đồng là: 11.968.577 đồng, lãi trong hạn: 990.561 đồng, lãi quá hạn: 2.500.552 đồng. Cộng lãi: 3.491.113 (lãi tính đến ngày 28/6/2019). Tổng cộng vốn và lãi là: 15.459.690 đồng (mười lăm triệu bốn trăm năm mươi chín ngàn sáu trăm chín chục đồng) và tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh sau ngày 28/6/2019 của số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K theo hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A370064/HĐTD-CC ngày 28/11/2017 và hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A433081/HĐTD-CC

ngày 05/02/2018 cho đến khi anh Huỳnh Quang V thanh toán xong số tiền nợ gốc trên.

- Duy trì các hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A370064/HĐTD-CC ngày 28/11/2017 và hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A433081/HĐTD-CC ngày 05/02/2018 để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Huỳnh Quang V chịu 773.000 đồng (bảy trăm bảy mươi ba nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả số tiền 330.000 đồng (ba trăm ba chục nghìn đồng) tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP K - Phòng giao dịch Tân Châu đại diện nhận theo biên lai thu số 0009566 ngày 04/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TX.Tân Châu;
- Chi cục THADS TX. Tân Châu;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

Phạm Hữu Dẫm